

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 730/2020/HS-PT

Ngày 24 - 9 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Q

Các Thẩm phán: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Ông Hoàng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 356/2020/HSPT ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Lê Q H và Giang Văn M do có kháng cáo của các bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HSST ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1. Lê Q H, sinh năm 1984; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở thôn Trần Phú, xã Bình Định, huyện K, Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Đức H và bà Vũ Thị K; vợ Đinh Thị M (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự không; bị cáo đầu thú ngày 09/6/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Giang Văn M, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú và nơi ở ngõ 112 Chùa Võ, tổ dân phố Hoàng Văn Thụ, phường D, quận Đ, Hà Nội; nghề nghiệp nhân

viên; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; Tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Giang Văn Đ và bà Trần Thị Tuyết H; tiền án, tiền sự không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Q H: Ông Ngô Q Thanh và ông Lê Trọng Đại - Luật sư Công ty luật Hợp danh The Light - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội - Vắng mặt (có gửi luận cứ bào chữa).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Xuân Q: Bà Nguyễn Thị G, (là mẹ đẻ), sinh năm 1951; Trú tại Tổ 1 Phú Đô, N, Hà Nội, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị G có kháng cáo: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1985; trú tại Phòng 709, nhà N1AB, khu đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội, có mặt.

Bị đơn dân sự không kháng cáo: Ông Lê Đức H, sinh năm 1959, trú tại thôn Trần Phú, xã B , huyện K, Thái Bình; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Tổng Công ty Bảo hiểm PVI. Trụ sở: PVI Tower, Tầng 24, Tòa nhà, số 1 Phạm Văn Bạch, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Anh Tuấn – Trưởng phòng Quản lý nghiệp vụ và bồi thường Công ty bảo hiểm PVI Nam Sông Hồng, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Đinh Xuân Tr, sinh năm 1996; địa chỉ 349 Vũ Tông Phan, quận X, Hà Nội - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận N và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân quận N thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 10 phút, ngày 08/6/2019, Lê Quang H điều khiển xe ô tô Fortuner mang BKS: 17A – 074.42 chở anh Đinh Xuân Tr (sinh năm 1996, trú tại tổ 6, khu 1, phường Ka Long, Móng Cái, Quảng Ninh) đi trên đường Lê Quang Đạo theo hướng từ Mễ Trì đi Lê Đức Thọ. Khi đi đến gần cổng Liên đoàn bóng đá Việt

Nam thuộc phường Phú Đô, N, Hà Nội, Lê Quang H không làm chủ tốc độ nên phần đầu xe ô tô BKS 17A – 074.42 đâm vào tay nâng phía sau bên trái xe máy Honda Wave BKS: 28H1 – 169.05 do Giang Văn M điều khiển chở phía sau anh Lê Xuân Q (sinh năm 1974, trú tại số 38, ngách 8/34 đường Lê Quang Đạo, Phú Đô, N, Hà Nội) đang chuyển hướng từ phải sang trái cùng chiều phía trước xe của Lê Quang H làm anh Lê Xuân Q và Giang Văn M ngã ra đường. Sau tai nạn anh Lê Xuân Q được đi cấp cứu tại Bệnh viện 198 – Bộ Công an. Đến 03 giờ 45 phút ngày 11/6/2019 anh Q tử vong, Nguyễn Văn M bị xây sát nhẹ.

Sau khi xảy ra tai nạn Lê Q H điều khiển xe ô tô BKS: 17A – 074.42 rời khỏi hiện Tr. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/6/2019, H đến Công an quận N xin đầu thú.(BL 115, 116).

1. Kết quả khám nghiệm hiện Tr:

Hiện Tr vụ tai nạn là đường Lê Quang Đạo đoạn gần phía trước cổng liên đoàn bóng đá Việt Nam thuộc phường Phú Đô, N, Hà Nội. Đường được rải nhựa phẳng, các phương tiện bố trí đi theo 2 chiều riêng biệt được phân cách bằng dải phân cách cứng ở giữa và dây trụ bê tông. Chiều đường từ Mễ Trì đi Lê Đức Thọ rộng 44m, không có vạch sơn chia làn đường.

Quá trình khám nghiệm lấy mép vỉa hè bên phải đường Lê Quang Đạo hướng từ đường Mễ Trì đi đường Lê Đức Thọ làm chuẩn. Lấy cột đèn chiếu sáng ký hiệu N2T.D2/3 làm điểm mốc.

Xe mô tô BKS: 28H1 – 169.05 để lại trên đường vết cà trượt dài 18m40, vết có chiều từ Mễ Trì đi Lê Đức Thọ. Điểm đầu vết cách mép đường làm chuẩn 30m70, điểm cuối vết nằm tại phía dưới bàn để chân phía trước bên phải của xe.

Xe mô tô BKS: 28H1 – 169.05 bị đổ nghiêng sang phải trên mặt đường, đầu xe hướng về phía mép đường làm chuẩn, đuôi xe hướng ra giữa lòng đường. Tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường làm chuẩn 35m40, tâm bánh sau của xe cách mép đường trên 34m20.

Tại hiện Tr còn 1 vùng máu lỏng diện (1,6x1,2)m. Tâm vùng máu cách mép đường làm chuẩn 29m80. Đo dọc lòng đường từ tâm vết về phía Mễ Trì đến điểm đầu vết cà trượt của xe mô tô 28H1 – 169.05 cách 17m00.

Khóa chốt hiện Tr: Đo từ tâm bánh trước xe mô tô BKS: 28H1 – 169.05 dọc theo lòng đường về phía Lê Đức Thọ đến điểm mốc cách 33m10.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 441/GĐTT-TTPY ngày 06/7/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Hà Nội kết luận: Nạn nhân Lê Xuân Q :

- Vùng đầu bị va đập vào vật tày với lực tác động M gây nên: Vỡ xương thái dương phải lan vào trần ổ mắt phải, qua xương sàng đến trần ổ mắt trái; Tụ máu dưới mang cứng; Dập não, dập tiểu não; Mất liên tục cấu trúc mô học não.

- Chấn thương ngực, bụng: Dập tim; Dập phổi, chảy máu nhu mô phổi; Dập gan; Dập thận trái; Dập dạ dày.

- Các thương tích: Gãy 1/3 dưới xương ức, không bầm tím tổ chức dưới da xương ức; Gãy xương sườn IV, V, VI, VII bên trái và II, III, IV, V bên phải, bầm tím nhẹ quanh cơ liên sườn.

Các thương tích này phù hợp với quá trình ép tim ngoài lồng ngực trong cấp cứu gây nên.

- Mẫu máu thu được của nạn nhân Lê Xuân Q giám định không có Ethanol.

Nguyên nhân chết: Nạn nhân Lê Xuân Q (SN: 1974) tử vong do: Chấn thương sọ não rất nặng, điều trị không kết quả dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục trên nạn nhân đa chấn thương. (BL 92, 93).

4. Kết quả khám nghiệm xe ô tô BKS: 17A – 074.42:

Chiều dài toàn bộ thân xe là 4m60, chiều dài cơ sở từ tâm trục bánh trước đến tâm trục bánh sau là 2m78, chiều rộng tính theo mép ngoài hai bên thân xe là 1m80, chiều rộng tính theo mép ngoài hai bên gương chiếu hậu là 2m10.

Tại mặt ngoài góc bên trái ốp nhựa ba đờ sóc phía trước đầu xe và mặt ngoài cạnh bên trái biển số xe phía trước có nhiều vết trượt xước chiều từ trước về sau. Vết làm

dập vỡ ốp nhựa, xước sơn màu bạc của ốp nhựa, xước và cong vênh kim loại biển số xe. Toàn bộ vết có diện (90x54)cm, điểm thấp nhất của vết nằm tại cạnh phía dưới của ba đờ sóc và cách đất 42cm, điểm gần nhất cách sườn bên trái của xe 48cm.

Điểm tiếp giáp của ốp nhựa ba đờ sóc và mép phía trước của nắp ca pô xe có vết cong lõm kim loại nắp ca pô theo chiều từ trước về sau, vết có diện (35x10)cm. Điểm thấp nhất của vết cách đất 96cm, điểm gần nhất cách sườn xe bên trái 45cm. Vết làm cạnh bên trái nắp ca pô cong vênh theo chiều từ trước về sau.

Tại mặt ngoài má lốp bánh trước bên trái có vết tỳ trượt ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe, vết làm sạch đất bẩn, lộ cao su màu đen. Vết có diện (68x10)cm. Điểm cuối vết nằm tại chân van hơi của bánh xe.

5. Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS: 28H1 – 169.05:

Tại mặt ngoài đuôi ống xả có vết tỳ trượt theo chiều từ sau về trước, làm cong móp kim loại ống xả, vết có diện (3x1,5)cm.

Tại mặt ngoài phía sau biển số xe và cụm ốp nhựa đuôi xe, đèn hậu, đèn xi nhan bị xô lệch chiều từ sau về trước làm dập vỡ toàn bộ hệ thống đèn phía sau, xô lệch ốp nhựa chắn bùn và biển số xe về phía trước kẹp dưới hệ thống yên xe, biển số xe bị cong gập móp méo. Vết có diện (26x23)cm, điểm cap nhất nằm tại cạnh phía trên kim loại đỡ phía dưới yên xe.

Tại mặt ngoài phía dưới ốp cao su bọc ngoài tay nâng yên xe có vết tỳ trượt chiều từ sau về trước làm xước cao su, cong vênh kim loại tay nâng chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên. Vết có diện (24x3,5)cm.

Tại mặt ngoài cạnh bên phải tay nâng yên xe có vết tỳ trượt theo chiều từ trên xuống dưới, vết làm rách cao su trên diện (19x4)cm.

Tại mặt ngoài đầu phía sau kim loại vỏ hộp xích có vết tỳ trượt chiều từ sau về trước, bề mặt bám dính chất màu đen làm lõm kim loại, vết có diện (18x7)cm. Điểm cao nhất của vết cách cạnh phía trên của hộp xích 4cm.

Tại mặt ngoài đầu phía sau ốp kim loại bảo vệ bên ngoài ống xả có vết tỳ trượt chiều từ trên xuống dưới, vết làm xước kim loại trên diện (21x7)cm, bề mặt bám dính chất bột màu trắng.

Tại đầu phía ngoài đầu bàn để chân phía sau bên phải có vết tỳ trượt làm xước kim loại, vết có diện (3x1,2)cm, dấu vết này làm gãy thanh kim loại đỡ bàn để chân.

Tại mặt ngoài bàn để chân phía trước bên phải có vết tỳ trượt theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, vết làm rách bọc cao su bên ngoài, trơ hở kim loại bên trong. Vết có diện (4x2)cm.

Tại cạnh phía ngoài bên phải bàn đạp chân phanh có vết tỳ trượt theo chiều từ trước về sau, vết có diện (3x0,1)cm.

Tại mặt ngoài cạnh bên phải cánh yếm chắn gió bên phải có vết tỳ trượt theo chiều từ trước về sau làm xước nhựa yếm chắn gió, vết có diện (24x3)cm.

Đầu phía ngoài núm tay phanh có vết trượt xước diện (1x1,2)cm.

Tại đầu phía ngoài tay lái bên phải có vết tỳ trượt làm xước lớp sơn màu đen, vết có diện (2x0,5)cm.

Tại mặt ngoài phía trước ốp nhựa đèn xi nhan phía trước bên phải có vết trượt xước chiều từ trước về sau, vết có diện (23x7)cm.

Tại mặt ngoài tay gương và ốp nhựa gương chiếu hậu bên phải có vết trượt xước theo chiều từ trước về sau, vết có diện (19x2)cm. Vết làm xô lệch gương chiếu hậu theo chiều từ phải sang trái.

Thiệt hại: Hệ thống bánh xe phía sau bị xô lệch chiều từ sau về trước, gãy và xô lệch kim loại nan hoa, may ơ bánh xe phía sau. Khung xe bị xô lệch chiều từ sau về trước. Dập vỡ toàn bộ ốp nhựa và cụm đèn đuôi xe.

Tại bản kết luận giám định dấu vết va chạm số 3636/C09-P3 ngày 12/7/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết trượt, dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài bên trái chắn đà trước xe ô tô biển số 17A – 074.42, có chiều từ trước về sau (ảnh 4,6 trong bản ảnh giám định), **phù hợp** với dấu vết trượt, mất cao su màu đen ở mặt ngoài bên trái tay

nâng phía sau xe mô tô biển số 28H1 – 169.05. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải (ảnh 5,7 trong bản ảnh giám định) .

- Dấu vết trượt mất bụi đất, hồ cao su ở mặt lăn phía ngoài và má ngoài liền kề với mặt lăn của lốp bánh trước bên trái xe ô tô biển số 17A – 074.42, có chiều từ mặt lăn vào vành bánh xe (ảnh 4,8 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết hằn, biến dạng kim loại, trượt xước, dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt sau bên trái hộp xích xe mô tô biển số 28H1 – 169.05, khi xe mô tô đổ nằm nghiêng bên phải trên mặt đường. Dấu vết va chạm của xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trái sang phải, từ sau về trước (ảnh 5,9 trong bản ảnh giám định). (BL 110).

Tại kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 221 ngày 12/6/2019 của trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

Mẫu máu của anh Lê Quang H giám định không có Ethanol.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 09/ 6/2019 xác định trong hơi thở Giang Văn M có 0,510 mg/ lít khí thở.

Về dân sự:

Gia đình Lê Quang H đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Xuân Q số tiền 120.000.000đồng. Anh Trần Lê Kim Danh đại diện theo ủy quyền của gia đình nạn nhân Lê Xuân Q yêu cầu Lê Quang H bồi thường tiếp số tiền 180.000.000đồng.

Ngày 20/12/2019, anh Trần Lê Kim D có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với Giang Văn M.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HSST ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Quang H, Giang Văn M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang H 39 (ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Giang Văn M 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/3/2020, bị cáo Giang Văn M kháng cáo toàn bộ bản án;

Ngày 31/3/2020, đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo H và đề nghị miễn truy tố trách nhiệm hình sự cho bị cáo Giang Văn M.

Ngày 09/4/2020, bị cáo Lê Quang H có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra làm rõ có hay không việc bị cáo điều khiển phương tiện giao thông “Không làm chủ tốc độ”.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo, thành khẩn nhận tội, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện hợp pháp của bị hại Lê Xuân Q thay đổi yêu cầu kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn nhận tội. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện Tr, bản ảnh hiện Tr và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Quang H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Giang Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Xét yêu cầu của các bị cáo và đại diện hợp pháp gia đình bị hại thì thấy: Nguyên

nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông làm anh Lê Xuân Q tử vong do lỗi hỗn hợp của các bị cáo, một phần có lỗi của người bị hại, cụ thể: Bị hại anh Lê Xuân Q biết bị cáo M uống bia, rượu nh vẫn để bị cáo M đèo xe máy; bị cáo M uống rượu bia rẽ trái sang đường không đúng nơi quy định và thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn; bị cáo H điều khiển xe ô tô khi thấy xe máy của bị cáo M đang đi phía trước đi chậm lại và rẽ trái đã không làm chủ tốc độ nên đã đâm vào phía sau xe máy của bị cáo M. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cả hai bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại đề nghị giảm hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc bố mẹ già; các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2020. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Như đã phân tích ở trên, Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông làm anh Lê Xuân Q tử vong do lỗi hỗn hợp của các bị cáo, một phần có lỗi của người bị hại; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo đều có nơi thường trú, cụ thể rõ ràng; tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện gia đình người bị hại đều tha thiết xin cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần thiết bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương thì cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo H mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo; xử phạt bị cáo M mức án từ 33 đến 36 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo và giao các bị

cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Quang H vắng mặt tại phiên tòa nh có bản luận cứ, nội dung thể hiện: Về tội danh luật sư không có ý kiến gì, bản luận cứ trình bày nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo H do bị cáo M uống rượu bia khi tham gia giao thông chuyên hướng đột ngột, không bật xi nhan dẫn đến việc bị cáo H không kịp xử lý đã va vào đuôi xe của bị cáo M điều khiển. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Luận cứ của luật sư đề nghị áp dụng Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, giảm hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn nhận tội. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện Tr, bản ảnh hiện Tr và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 08/6/2019, Lê Quang H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Fortuner, BKS 17A - 074.42, đi trên đường Lê Quang Đạo theo hướng từ đường Mỹ Trì đi đường Lê Đức Thọ. Khi đi đến gần cổng Liên đoàn bóng đá Việt Nam thuộc phường Mỹ Trì, N, Hà Nội, do không làm chủ tốc độ nên đã để phần chắn đà trước và phần lốp bánh trước bên trái xe ô tô BKS: 17A- 074.42 đâm vào tay nâng phía sau bên trái và mặt sau bên trái hộp xích xe máy Honda Wave BKS: 28H1- 169.05 do Giang Văn M điều khiển phía sau chở anh Lê Xuân

Q đi cùng chiều phía trước xe của Lê Quang H, do rẽ trái không đảm bảo an toàn và sử dụng rượu bia vượt mức quy định khi tham gia giao thông đã gây tai nạn giao thông làm anh Lê Xuân Q bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong vào ngày 11/6/2019. Sau khi gây tai nạn, bị cáo Lê Quang H lái xe rời khỏi hiện Tr. Hành vi của bị cáo Lê Quang H đã vi phạm khoản 23 và khoản 17 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; Bị cáo Giang Văn M vi phạm khoản 8, khoản 23 Điều 8, khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Quang H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo Giang Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Xét yêu cầu của các bị cáo và đại diện gia đình bị hại tại phiên tòa phúc thẩm, thấy: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông làm anh Lê Xuân Q tử vong do lỗi hỗn hợp của các bị cáo, một phần có lỗi của người bị hại, cụ thể: Bị hại anh Lê Xuân Q biết bị cáo M uống bia, rượu nhưng vẫn để bị cáo M đèo xe máy, không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông; khi đang đi phía trước xe ô tô do bị cáo H điều khiển, bị cáo M rẽ trái sang đường không đúng nơi quy định, không đảm bảo khoảng cách an toàn; bị cáo H điều khiển xe ô tô khi thấy xe máy của bị cáo M đang đi phía trước đi chậm lại và rẽ trái đã không làm chủ tốc độ nên đã đâm vào phía sau xe máy của bị cáo M, hậu quả xe ô tô của H đã chèn qua người anh Q dẫn đến anh Q tử vong. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cả hai bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại đề nghị giảm hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc bố mẹ già; các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2020. Do đó, cơ sở để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Do các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có thể xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử các bị cáo. Như đã phân tích ở trên, Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông làm anh Lê Xuân Q tử vong do lỗi hỗn hợp của các bị cáo, một phần có lỗi của người bị hại; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo đều có nơi thường trú, cụ thể rõ ràng; tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện gia đình người bị hại đều tha thiết xin cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, xét thấy không cần thiết bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương thì cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung; việc không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây nguy hại gì cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo M trình bày sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng; bị cáo H trình bày sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận N số tiền 21.392.500 đồng để bồi thường theo quyết định của bản án sơ thẩm và tự nguyện bồi thường trực tiếp cho gia đình bị hại thêm 50.000.000 đồng; đại diện gia đình bị hại xác nhận các bị cáo trình bày tại phiên tòa là đúng và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm. Xét thấy, tại phiên phúc thẩm, đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Quang H xuất trình Biên lai thu tiền, theo đó bị cáo đã nộp số tiền 21.392.500 đồng để bồi thường cho gia đình bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm 1.270.000 đồng tiền thu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, cần ghi nhận cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Quyết định của bản án sơ thẩm tuyên trả bị cáo Lê Quang H 01 giấy phép lái xe B2 số 310121003920 mang tên Lê Quang H và bị cáo Giang Văn M 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 1701180000035 mang tên Giang Văn M

hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, nội dung trên của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, do các giấy phép lái xe của các bị cáo bị thu giữ nêu trên đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án; để thuận cho việc thi hành án, Hội đồng xét xử quyết định trả các giấy phép lái xe nêu trên cho hai bị cáo ngay tại phiên tòa phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Lê Quang H và bị cáo Giang Văn M được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Sửa bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang H 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã Bình Định, huyện K, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Giang Văn M 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường D, quận Đ, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho các bị cáo được hưởng án treo.

Trong Tr hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

II. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp gia đình người bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên không xét.

Ghi nhận bị cáo Lê Quang H đã nộp 21.392.500 đồng bồi thường cho gia đình người bị hại (Biên lai thu tiền số 0003412 ngày 21/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận N, Hà Nội), 1.270.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm án phí dân sự sơ thẩm (Biên lai thu tiền số 0003401 ngày 14/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận N, Hà Nội theo quyết định của bản án sơ thẩm số 57/2020/HSST ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân quận N, Hà Nội).

III. Về xử lý vật chứng:

Giao trả ngay tại phiên tòa phúc thẩm cho bị cáo Lê Quang H 01 giấy phép lái xe B2 số 310121003920 mang tên Lê Quang H và bị cáo Giang Văn M 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 1701180000035 mang tên Giang Văn M hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

IV. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Lê Quang H, Giang Văn M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

V. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 24/9/2020.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND quận N, HN;
- Công an quận N, HN;
- TAND quận N, HN;
- Chi cục THADS quận Nam T.Liêm , HN;
- Bị cáo; đại diện gia đình người bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Q